

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới
trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết
của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-BTP ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 243/TTr-STP ngày 15/5/2019 và Báo cáo thẩm tra số 488/BC-VP ngày 17/5/2019 của Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính mới và bãi bỏ 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Cục KSTTHC-VPCP (bản điện tử);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Thìn



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Danh mục thủ tục hành chính mới lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực nuôi con nuôi					
1	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước (BTP-THA-277304)	Trong thời hạn 30 ngày, trong đó: - Kiểm tra hồ sơ và lấy ý kiến: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi: 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến;	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Lệ phí: 400.000 đ/trường hợp - Miễn lệ phí đăng ký nuôi con nuôi trong nước đối với trường hợp cha dượng hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận	- Luật nuôi con nuôi 2010; - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi; - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi;

		<p>- Ghi vào sổ đăng ký việc nuôi con nuôi và cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi, giao - nhận con nuôi: 05 ngày, kể từ ngày hết hạn thay đổi ý kiến đồng ý.</p>		<p>cháu làm con nuôi; nhận các trẻ em sau đây làm con nuôi: Trẻ khuyết tật, nhiễm HIV/AIDS hoặc mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Luật nuôi con nuôi và văn bản hướng dẫn; người có công với cách mạng nhận con nuôi.</p>	<p>- Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi; - Thông tư số 24/2014/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn việc ghi chép, lưu trữ, sử dụng biểu mẫu nuôi con nuôi; - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài; - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.</p>
--	--	--	--	---	--

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (bãi bỏ 01/03 TTHC tại Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 24/7/2017 về việc công bố TTHC được chuẩn hóa, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa).

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
A. Thủ tục hành chính cấp xã			
1	T-THA-288415-TT	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước.	- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi;